| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 - BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 238/2026/HNGĐ-ST
Ngày 28/7/2026
*V/v: "Ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - BẮC NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hương
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Lê Văn La
2. Ông Nguyễn Văn Thanh

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Ông Hà Quý Đôn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh.

***Đại viện viện kiểm sát tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Đức Trọng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh.

Ngày 28/07/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 424/2025/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2025 về việc tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144A/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/04/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 138A/2026/QĐST - HNGĐ ngày 28/06/2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Ninh Thị Thế Anh; sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Hoành Sơn, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Lưu, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Húi, xã Cẩm Lý, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo cùng những lời khai tiếp theo, nguyên đơn Chị Ninh Thị Thế Anh trình bày như sau:*

Ngày 22/01/2024 chị và Anh Nguyễn Văn Lưu kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là Ủy ban nhân dân xã Cẩm Lý, tỉnh Bắc Ninh). Sau khi kết hôn anh chị có cuộc sống hòa thuận trong một thời gian ngắn đến tháng 02 năm 2024 vợ chồng anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân do điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn nên chị Thế Anh quay lại Hàn Quốc làm việc, khoảng cách địa lý xa xôi, thời gian xa cách quá lâu dẫn đến việc thiếu hụt sự quan tâm, chia sẻ. Từ đó vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung khiến tình cảm hai vợ chồng không còn như trước.

Vợ chồng không còn thương yêu tin tưởng nhau nữa. Đến tháng 08 năm 2024, anh Lưu đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc, mặc dù ở gần nhau nhưng anh chị cũng không gặp, không chung sống với nhau. Trong thời gian qua, vợ chồng anh chị đã cố gắng trao đổi, tìm cách hàn gắn tình cảm, đồng thời cũng nhận được sự khuyên nhủ từ hai bên gia đình. Tuy nhiên, mọi nỗ lực đều không mang lại kết quả. Hiện nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, đời sống chung không thể duy trì. Chị đã nhiều lần chủ động trao đổi để làm thủ tục ly hôn nhưng anh Lưu từ chối hợp tác và chặn toàn bộ liên lạc.

Nay chị xác định tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được nữa, mỗi người có một cuộc sống riêng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Toà án xem xét giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn Lưu.

Về con chung: Chị và Anh Nguyễn Văn Lưu trong thời gian chung sống không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Chị xác định vợ chồng không có vướng mắc nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại biên bản làm việc với bà Vũ Thị Thành là mẹ đẻ anh Nguyễn Văn Lưu, bà Thành trình bày như sau:*

Ngày 22/01/2024 chị Ninh Thị Thế Anh và Anh Nguyễn Văn Lưu kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Cẩm Lý, tỉnh Bắc Ninh). Anh chị ấy chung sống với nhau được một thời gian ngắn vì điều kiện kinh tế nên anh chị ấy đi lao động xa. Trong thời gian đi làm ăn kinh tế anh chị ấy không cùng chung sống với nhau nữa mà mỗi người một nơi cắt đứt mọi quan hệ về kinh tế, tình cảm. Chị Thế Anh xin ly hôn anh Lưu cũng đã được biết, gia đình hai bên cũng biết và động viên anh chị ấy về đoàn tụ nhưng không được. Anh chị ấy trong thời gian chung sống với nhau không có con chung.

** Tại biên bản xác minh với ông Nguyễn Đình Dung – là phó trưởng thôn Húi, xã Cẩm Lý, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án được cung cấp thông tin như sau:*

Anh Nguyễn Văn Lưu, sinh năm 1994 là con trai bà Vũ Thị Thành. Là công dân thôn Húi xã Cẩm Lý. Hiện anh Lưu đi làm ăn kinh tế xa nhưng vẫn đăng ký thường trú tại thôn Húi, xã Cẩm Lý. Anh hiện có vợ là chị Ninh Thị Thế Anh nhưng vợ chồng chưa có con chung.

* Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án và niêm yết các văn bản tố tụng cho anh Lưu, tuy nhiên anh Lưu không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án cũng như không đến tòa án để làm việc.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Thế Anh có đơn xin vắng

mặt, anh Lưu vắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung vụ án.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Ninh Thị Thế Anh có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ý kiến của mình. Bị đơn anh Nguyễn Văn Lưu (vắng mặt).

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:* Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn chưa chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Chị Ninh Thị Thế Anh được ly hôn Anh Nguyễn Văn Lưu.

- Về con chung: Chị Ninh Thị Thế Anh và Anh Nguyễn Văn Lưu không có con chung

- Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Ninh Thị Thế Anh và Anh Nguyễn Văn Lưu không đề nghị giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Đơn khởi kiện của Chị Ninh Thị Thế Anh cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp Hôn nhân và Gia đình. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn xã Cẩm Lý, tỉnh Bắc Ninh. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự đã quy định. Tại phiên tòa

nguyên đơn, có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ninh Thị Thế Anh và Anh Nguyễn Văn Lưu đăng ký kết hôn ngày 22/01/2024 tại Ủy ban nhân dân xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là UBND xã Cẩm Lý, tỉnh Bắc Ninh). Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Thế Anh và anh Lưu là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân, HĐXX xét thấy: Lời khai của chị Thế Anh phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định vợ chồng chị anh có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị anh bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn yêu thương nhau nữa. Hiện tại vợ chồng sống ly thân không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau. Như vậy HĐXX xác định chị Thế Anh và anh Lưu trong thời gian chung sống vợ chồng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ với nhau, không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ cùng nhau chia sẻ mọi việc bảo vệ hạnh phúc gia đình. HĐXX thấy, mâu thuẫn giữa chị anh đã căng thẳng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho chị Thế Anh được ly hôn anh Lưu như vậy là phù hợp với Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị Ninh Thị Thế Anh và Anh Nguyễn Văn Lưu không có con chung.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Ninh Thị Thế Anh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 146, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ninh Thị Thế Anh được ly hôn anh Nguyễn Văn Lưu

2. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Chị Ninh Thị Thế Anh phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004295 ngày 04/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Xác nhận chị Ninh Thị Thế Anh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Ninh Thị Thế Anh và Anh Nguyễn Văn Lưu vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 1 tháng kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 4 - Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Cẩm Lý - Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hương**